

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài

(Áp dụng đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh, cấp lại, hiệu đính quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này)

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC
NGOÀI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Mã số:

Chứng nhận lần đầu ngày ... tháng ... năm ...

Chứng nhận điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư/quy định về đầu tư ra nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2026/TT-BTC ngày 27 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày..., cấp điều chỉnh lần ... ngày... (nếu có) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Bộ Tài chính/Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính);

Theo đề nghị điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày... (nếu có).

CỤC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Chúng nhận:

(Các) nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* thực hiện hoạt động đầu tư ... *(tên dự án)* tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... *(nếu có)* của Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Bộ Tài chính/Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Tài chính), được đăng ký điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính các nội dung sau:

-... *(nội dung điều chỉnh, ví dụ: vốn đầu tư ra nước ngoài và/hoặc mục tiêu hoạt động chỉnh và/hoặc ... - áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

Thông tin về hoạt động đầu tư sau khi điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính như sau:

1. Thông tin của nhà đầu tư thứ 1:...;
2. Thông tin của nhà đầu tư tiếp theo *(nếu có)*;

(cách ghi: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Ghi tên; mã số doanh nghiệp; cơ quan cấp; địa chỉ trụ sở; Đối với cá nhân: Ghi tên; ngày sinh, tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư số, ngày cấp, cơ quan cấp, mã số thuế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở hiện tại)

đăng ký đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại ... *(tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư)*.

Điều 1:

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... *(một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và đ khoản 1 Điều 39 của Luật Đầu tư)*

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài *(nếu có)*: ...

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư:... *(đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư)*.

Điều 2:

1. Mục tiêu hoạt động:

Mục tiêu chính:...

Mục tiêu khác:...

2. Quy mô dự án *(đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư)*...

3. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư (nếu có):....

Điều 3:

1. Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư là ..., trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ... là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó:

- (Nhà đầu tư thứ nhất) góp ...: trong đó bằng tiền mặt là..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá, là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó vốn cho tổ chức ở nước ngoài vay là.../ bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay là ...

- (Nhà đầu tư tiếp theo) góp ... (nếu có).

(Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ)

2. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng;

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng.

Điều 4:

(Các) nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số .../.../ND-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư/quy định về đầu tư ra nước ngoài và các quy định khác của pháp luật Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài, chịu trách nhiệm về thẩm quyền, hình thức, giá trị pháp lý của quyết định đầu tư ra nước ngoài, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan (áp dụng đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước).

- Thực hiện việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài và chuyển lợi nhuận về nước theo quy định của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài.

- Thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 48 của Luật Đầu tư và quy định của Chính phủ (bao gồm thông báo thực hiện dự án, báo cáo định kỳ quý/năm, báo cáo sau khi có quyết toán thuế tại nước ngoài, báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước).

Điều 5:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ...

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này không có giá trị xác nhận vốn đầu tư ra nước ngoài đã được thực hiện cũng như không có giá trị xác nhận tính hợp pháp của khoản đầu tư đó (*áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài*).

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này được lập thành ... (*bằng số và bằng chữ*) bản;... bản chính cấp cho ... (*tên từng nhà đầu tư*), bản gốc lưu tại Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Tài chính và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (*nếu có*).

CỤC TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)